

Bản án số: 12/2022/HS-ST

Ngày: 10-3-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vương Xuân Đức.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Xuyên

Ông Nguyễn Bá Duy Phương

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Nhật Vi Phương – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 3
Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 3 Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Lê Quốc Vương – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 3 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 04/2022/HS-ST ngày 20 tháng 01 năm 2022, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2022/HSST-QĐ ngày 25 tháng 02 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. PHẠM TRUNG N, giới tính: Nam, sinh ngày 05-4-1976 tại Thành phố Hồ Chí Minh; trú tại: 237/19 đường Đ, Phường A, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Phòng 303 số 8/72 đường Phan Huy Ích, Phường C, quận D, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 6/12; con ông Phạm Công D và bà Lê Thị H; tiền án: Ngày 26-4-2016, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 21-02-2020; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 12-8-2003, Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản”; bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 04-6-2021. (Có mặt).

2. NGUYỄN VĂN P, giới tính: Nam, sinh ngày 09-12-1973 tại Thành phố Hồ Chí Minh; trú tại: 158/15 đường H, Phường K, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Phòng A107 số 165 tổ 59, KP6, đường V, phường N, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 11/12; con ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị H; tiền án: Ngày 31-7-2015, Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai xử phạt 07 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 24-8-2019; tiền sự: Không; bị bắt phạm tội quả tang ngày 03-6-2021. (Có mặt).

Người có quyền lợi liên quan: Hồ Hoàng Trúc Phương

Địa chỉ: 539/31A Cách Mạng Tháng 8, Phường 15, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 03-6-2021, Phạm Trung N gọi điện thoại cho Nguyễn Văn P nói Phúc đến nhà của N tại địa chỉ phòng 303 số 8/72 Phan Huy Ích, Phường C, quận C lấy hộp 10 ma túy đá để bán cho người thanh niên tên Trí (không rõ lai lịch) tại khu vực gần công viên Lê Thị Riêng với giá 3.400.000 đồng và lấy 1.000.000 đồng tiền Trí còn nợ cũ. P đồng ý và điều khiển xe gắn máy hiệu Wave biển số 52U4-8691 đến nhà N lấy ma túy. Sau đó, P lấy gói ma túy đá bỏ vào khẩu trang màu xanh và treo ở бага xe máy rồi chở đến công viên Lê Thị Riêng để đi giao ma túy cho Trí. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, khi P đến trước số 590 Cách Mạng Tháng 8, Phường 11, Quận 3 thì bị tổ tuần tra Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an Quận 3 kiểm tra, phát hiện bên trong khẩu trang màu xanh treo ở бага phía trước xe gắn máy của P có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu nghi là ma túy nên đã đưa P về trụ sở Công an Phường 11, Quận 3 lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Quận 3 xử lý.

Cùng ngày, Công an Quận 3 tiến hành khám xét nơi ở của P tại phòng A107 số 165 tổ 59, khu phố 5, phường V, Quận 12 nhưng không phát hiện được gì. Khám xét tại phòng 303 nhà số 8/72 Phan Huy Ích, Phường C, quận D phát hiện có Phạm Trung N, Phạm Sỹ N, Diệp Lê Chí K và tiến hành thu giữ của N một số ống thủy tinh (dụng cụ sử dụng ma túy, bình ga, bật lửa) 02 cây kéo, một số túi nylon; 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu vàng; 01 điện thoại di động hiệu Nokia model TA1017, 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh ở trên bàn; 01 cân tiểu ly trong tủ quần áo cá nhân nên mời N về trụ sở Công an Quận 3 làm việc. Ngày 04-6-2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Quận 3 đã tiến hành bắt khẩn cấp đối với Phạm Trung N.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Quận 3, Nguyễn Văn P khai nhận: Gói nylon bị thu giữ khi bị bắt quả tang là ma túy của Phạm Trung N thuê P đi giao cho người đàn ông tên Trí ở công viên Lê Thị Riêng với giá 3.400.000 đồng và lấy thêm 1.000.000 đồng tiền Trí thiếu nợ Ngôn, tổng cộng là 4.400.000 đồng. Khi đang trên đường đi giao thì bị phát hiện và bắt giữ. Đây là lần đầu tiên P đi giao ma túy cho N và Nhựa trả công cho P bằng cách cho P ma túy để sử dụng.

Phạm Trung N khai: Phòng 303 nhà số 8/72 Phan Huy Ích, Phường C, quận D là do N thuê của Công ty TNHH Thương mại và dịch vụ đầu tư Zacoland với giá 3.700.000 đồng để ở. Sau khi ra tù, N quen biết và mua ma túy 02 lần với người bạn tên Long nhà ở ngã tư An Sương Quận 12, lần thứ nhất vào khoảng đầu tháng 5-2021 N mua của Long 20gr ma túy đá với giá 5.400.000 đồng (nhưng sau đó N phát hiện là ma túy giả nên đã trả lại); Lần thứ 2 vào khoảng 10 giờ ngày 03-6-2021 N mua của

Long 20gr (02 hộp 10) ma túy đá với giá 5.400.000 đồng. Vào khoảng 15 giờ ngày 03-6-2021, N dùng 02 số điện thoại 090177xxxx và 09083xxxx gọi cho Nguyễn Văn P, nói P đi giao 01 hộp 10 cho người thanh niên tên Trí ở công viên Lê Thị Riêng với giá 3.400.000 đồng, hưởng lợi 700.000 đồng và thu thêm 1.000.000 đồng tiền trước đó Trí thiếu nợ của N.

Tại Bản kết luận giám định số 3722/KLGD-H ngày 11-6-2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: “*Tinh thể không màu được ký hiệu m m cần giám định (đã nêu ở mục II.1) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 10,0587gr, loại Methamphetamine*”.

Tại bản Cáo trạng số 11/CT-VKS-HS ngày 17-01-2022 Viện kiểm sát nhân dân Quận 3 đã truy tố các bị cáo Phạm Trung N và Nguyễn Văn P về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm i, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; đề nghị xử phạt:

- Bị cáo N từ 11 năm đến 12 năm tù;
- Bị cáo P từ 10 năm đến 11 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy số ma túy và số dụng cụ dùng để sử dụng ma túy, 01 khẩu trang, 01 ví và dụng cụ sử dụng ma túy; tịch thu và nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Samsung, 02 thẻ sim của bị cáo P và 01 điện thoại di động hiệu Nokia của bị cáo N; giao trả cho bị cáo N số tiền 83.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu vàng và 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh; giao 01 xe máy hiệu Wave biển số 52U4-8691 cho Chi cục Thi hành án Dân sự Quận 3 xử lý.

Các bị cáo Phạm Trung N và Nguyễn Văn P đã nhận thấy hành vi vi phạm pháp luật của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 3, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 3, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an Phường 11, Quận 3 lập ngày 03-6-2021; lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay; bản Kết luận giám định số 3722/KLGD-H ngày 11-6-2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh; lời khai của những người làm

chứng, vật chứng đã thu giữ được cùng với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở kết luận: Các bị cáo Phạm Trung N và Nguyễn Văn Plà những đối tượng đã có tiền án về tội phạm rất nghiêm trọng do cố ý, chưa được xóa án tích. Vào ngày 03-6-2021, các bị cáo N, P đã bị bắt quả tang có hành vi mua bán trái phép chất ma túy với tổng khối lượng là 10,0587 gr loại Methamphetamine là đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp được quy định tại điểm i, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Các bị cáo N, P đã từng bị xử lý hình sự về tội mua bán trái phép chất ma túy, do vậy các bị cáo hoàn toàn biết rõ tác hại của việc mua bán cũng như tàng trữ và sử dụng trái phép chất ma túy, nhưng vẫn bất chấp pháp luật và lao vào con đường phạm tội. Hành vi mua bán trái phép chất ma túy do các bị cáo thực hiện không chỉ trực tiếp xâm phạm đến chính sách của Nhà nước về độc quyền quản lý các chất ma túy và bài trừ tệ nạn sử dụng trái phép chất ma túy mà còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, là một trong những nguyên nhân trực tiếp làm phát sinh các tội phạm khác và làm lan truyền các căn bệnh nguy hiểm chưa có thuốc chữa trong nhân dân; do vậy bị cáo phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về hành vi mình đã gây ra.

[4] Đây là vụ án máng tính đồng phạm giản đơn, trong đó bị cáo N là kẻ rủ rê, đề xướng; bị cáo P với vai trò là người giúp sức tích cực; áp dụng Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với các bị cáo là có căn cứ.

[5] Tuy nhiên cũng xét tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã thành khẩn khai báo, có thái độ thật sự ăn năn hối cải; do đó áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

[6] Vật chứng của vụ án: Xét số ma túy do Cơ quan điều tra thu giữ là vật cấm lưu hành, tàng trữ; 01 khẩu trang, 01 ví và dụng cụ sử dụng ma túy không có giá trị sử dụng do vậy tịch thu, tiêu hủy; 01 điện thoại di động hiệu Samsung, 02 thẻ sim và 01 điện thoại di động hiệu Nokia là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội; do vậy tịch thu, nộp ngân sách nhà nước. Số tiền 83.000 đồng 02 điện thoại di động hiệu OPPO là của bị cáo N không liên quan đến vụ án nên trả lại, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án. Đối với 01 xe máy hiệu Wave biển số 52U4-8691 qua xác minh do ông Hồ Hoàng Trúc Phương đứng tên chủ sở hữu, nhưng hiện nay ông Phương không có mặt tại địa phương, do vậy giao cho Chi cục Thi hành án Dân sự Quận 3 xử lý là có căn cứ.

[7] Đối với đối tượng bán ma túy cho N và đối tượng mua ma túy tên Trí, do không xác định được lai lịch nên không có cơ sở để xử lý.

[8] Đối với các đối tượng Phạm Sỹ N và Diệp Lê Chí K khai đến nhà N chơi, không liên quan đến việc mua bán ma túy với N nên không có cơ sở để xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Phạm Trung N và Nguyễn Văn P đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm i, q khoản 2 Điều 251; Điều 17, Điều 58; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Phạm Trung N 11 (mười một) năm tù; thời hạn tù tính từ ngày bị bắt, tạm giữ, tạm giam là ngày 04 tháng 6 năm 2021.

Phạt bổ sung bị cáo số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu) nộp ngân sách nhà nước.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn P 10 (mười năm) tù; thời hạn tù tính từ ngày bị bắt phạm tội quả tang là ngày 03 tháng 6 năm 2021.

Phạt bổ sung bị cáo số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu) nộp ngân sách nhà nước.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu và tiêu hủy: Mẫu vật còn lại sau khi đã sử dụng phục vụ giám định: Tinh thể không màu có khối lượng 9,5850gr được niêm phong có chữ ký của Giám định viên và cán bộ điều tra; 01 khẩu trang màu xanh; 01 ví; một số ống thủy tinh (dụng cụ sử dụng ma túy, bình ga, bật lửa); 02 cây kéo; một số bao nylon và 01 cân tiểu ly;

- Tịch thu và nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Samsung, màu xanh, số Imei 1: 352987106919493, số Imei 2: 352988106919491. Tình trạng máy đã qua sử dụng, máy móc bên trong không kiểm tra, kèm 02 sim và 01 điện thoại di động hiệu Nokia, Model TA1017 (điện thoại không lên nguồn);

- Giao trả cho bị cáo Số tiền 83.000 đồng (tám mươi ba ngàn), 01 điện thoại di động hiệu OPPO, màu xanh, số Imei: 865545055459976 và 02 sim điện thoại. Tình trạng máy đã qua sử dụng, máy móc bên trong không kiểm tra và 01 điện thoại di động hiệu OPPO, màu vàng (bên ngoài không thể hiện số Imei, điện thoại không lên nguồn) nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Giao cho Chi cục Thi hành án Dân sự Quận 3 làm thủ tục thông báo trên báo đề tìm và trả lại một xe gắn máy hiệu Wave màu xanh, mang biển số 52U4-8691; số khung: không rõ; số máy: bị mờ có dấu hiệu bị đục sửa. Tình trạng xe đã qua sử dụng, máy móc bên trong không kiểm tra. Nếu quá 06 (sáu) tháng kể từ ngày ra thông báo mà không có chủ sở hữu hợp pháp đến nhận xe thì tịch thu và nộp ngân sách nhà nước. Nếu chủ sở hữu hợp pháp là bị cáo trong vụ án thì tịch thu và nộp ngân sách nhà nước.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy

định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

(Tài sản tịch thu, tiêu hủy; tịch thu, nộp ngân sách nhà nước và giao trả ghi trong Lệnh nhập kho vật chứng số 484 ngày 15-7-2021, số 513 ngày 28-9-2021 và Giấy nộp tiền vào tài khoản số 3949.0.9061612.000000 ngày 29-10-2021 tại Kho bạc nhà nước Quận 3 của Công an Quận 3).

Áp dụng khoản 2 Điều 136; Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH3 ngày 25-11-2015 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Người có quyền lợi liên quan được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt hợp lệ hoặc niêm yết bản án.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

HỘI THẨM NHÂN DÂN

CHỦ TỌA PHIÊN TÒA